

Số: 351/2022/QĐST-HNGĐ

Đông A, ngày 06 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 305/2022/TLST- HNGĐ ngày 16/5/2022. Giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Hồng T, sinh năm 1983.
HKTT và nơi ở: Thôn Khê N, xã Nguyên K, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: Làm ruộng.

2. Bị đơn: Anh Bùi Văn H - sinh năm: 1977.
HKTT và nơi ở: Thôn Ba G, xã Mỹ H, huyện Kim B, Tỉnh Hòa Bình.
Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thoả thuận, thống nhất.

Chị Đặng Hồng T và anh Bùi Văn H cùng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông A giải quyết ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Hồng T, sinh năm 1983 và anh Bùi Văn H, sinh năm 1977.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về con chung:** Chị Đặng Hồng T và anh Bùi Văn H không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về tài sản chung:** Chị Đặng Hồng T và anh Bùi Văn H không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về nợ chung:** Chị Đặng Hồng T và anh Bùi Văn H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Chị Đặng Hồng T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0046465 ngày 09/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A – Thành phố Hà Nội. chị T được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông A;
- UBND X.Nguyên K, H.Đông A, TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thị Thu Huyền